|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD-ĐT VĨNH PHÚC TRƯỜNG THPT LÊ XOAY**  *(Đáp án có 03 trang)* | **KỲ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG – LẦN 3 NĂM HỌC 2022-2023** |

ĐÁP ÁN/HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI MÔN NGỮ VĂN - LỚP 12

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | **1** | Thể thơ: Tự do | 0.5 |
|  | **2** | Nhân vật *tôi* trong bài thơ bị xáo trộn bởi những bài ca:   * *Có tiếng khóc của con chim gẫy cánh* * *Tiếng đau rên của ngôi nhà đổ sập* * *Tiếng con thuyền không về được bờ quen* * *Tiếng mưa rơi trên ngọn cỏ yếu mềm...* | 0,5 |
|  | **3** | Câu thơ “*Hôm nay là mầm, mai sẽ thành cây”*có thể hiểu:   * Câu thơ nói về sự sinh trưởng, vận động, phát triển của sự vật trong tự nhiên. * Thể hiện niềm tin vào tương lai tươi sáng, tư duy tích cực, lạc quan của tác giả. | 0,5  0,5 |
|  | **4** | Suy nghĩ của anh/chị về những lựa chọn của nhân vật *tôi* trong bài thơ.   * Những lựa chọn của nhân vật *tôi* trong bài thơ: *chọn bài ca của mùa hạ nắng, chọn bài ca của người gieo hạt, chọn niềm vui.* * Đây là những lựa chọn mang ý nghĩa tích cực, thể hiện tinh thần lạc quan, tin tưởng, hướng tới niềm tin, sự sống và tương lai. | 0,5  0.5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của thái độ sống tích cực. | **2,0** |
|  |  | *a. Đảm bảo yêu cầu hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* ý nghĩa của thái độ sống tích  cực. | 0,25 |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  Trên cơ sở những hiểu biết về đoạn trích ở phần Đọc hiểu, học sinh có thể trình bày suy nghĩ theo nhiều cách nhưng phải hợp lí, có sức thuyết phục. Có thể theo hướng sau:   * Giải thích: thái độ sống tích cực là tư duy, cách nhìn, cách nghĩ, cách   hành động theo chiều hướng lạc quan, không dễ bỏ cuộc, tin tưởng vào mọi thứ.   * Bàn luận về ý nghĩa của thái độ sống tích cực:   + Với cá nhân: có lợi ích to lớn đối với thể chất và tinh thần, giúp con | 1,0 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | người dễ dàng vượt qua căng thẳng, stress; đem lại cho con người  nhiều niềm vui, niềm hạnh phúc; tin tưởng vào những điều tốt đẹp ở phía trước từ đó có thêm động lực để cống hiến hết sức mình với công việc hiện tại và gặt hái thành công; nhận được sự yêu quý từ mọi người…  + Với xã hội: Những suy nghĩ tích cực sẽ giúp lan tỏa những điều tích cực tới mọi người và cộng đồng; góp phần thúc đẩy xã hội phát triển, tiến bộ.   * Phê phán những người không có niềm tin vào bản thân, bi quan khi đứng trước khó khăn thử thách. * Bài học nhận thức và hành động:   + Cần nhận thức sâu sắc về ý nghĩa to lớn của thái độ sống tích cực nhất là trong xu thế hội nhập của đất nước.  + Cần học cách suy nghĩ tích cực để tạo dựng cuộc sống tốt đẹp cho bản thân; tích cực phấn đấu rèn luyện trong học tập, trong cuộc sống, xác định mục tiêu, ước mơ, dám phấn đấu cho ước mơ, hoài bão dù phải đối diện với nhiều thử thách khó khăn. |  |
|  |  | *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  |  | *e. Sáng tạo*  Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
|  | **2** | Phân tích vẻ đẹp của sông Đà trong đoạn trích. Từ đó, nhận xét quan  niệm về cái đẹp mà Nguyễn Tuân gửi gắm qua hình tượng này. | **5,0** |
|  |  | a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:  *Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  |  | b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Vẻ đẹp của sông Đà trong đoạn  trích; nhận xét quan niệm về cái đẹp mà Nguyễn Tuân gửi gắm qua hình tượng sông Đà. | 0,5 |
|  |  | c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  |  | *c1. Giới thiệu về tác giả, tác phẩm, vấn đề nghị luận.* | 0,5 |
|  |  | *c2. Phân tích vẻ đẹp sông Đà trong đoạn trích:* Đoạn văn tập trung  khắc họa vẻ đẹp trữ tình, thơ mộng của Đà giang.  - Góc nhìn từ trên cao (máy bay), Sông Đà mang vẻ đẹp của một “mĩ nhân”.  + Dòng sông mang vẻ đẹp của một áng tóc trữ tình mềm mại, tha thướt và duyên dáng.  + Vẻ đẹp của dòng sông hài hòa với núi rừng Tây Bắc, được núi rừng điểm tô thêm cho nhan sắc mĩ miều.  + Nhìn ngắm sông Đà từ nhiều thời gian khác nhau, tác giả đã phát hiện ra những sắc màu tươi đẹp và đa dạng của dòng sông. Màu nước | 1,0 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | biến đổi theo mùa, mỗi mùa có vẻ đẹp riêng trong cách so sánh rất cụ  thể.  + Bằng tình yêu của một người say mê nghệ thuật, Nguyễn Tuân đã thẳng thắn phản bác cái tên mà thực dân Pháp đã gọi sông Đà là *sông Đen*. Với sự khẳng định độc đáo này, Nguyễn Tuân đã bày tỏ tình cảm yêu mến vô vàn con sông quê hương xử sở và vượt lên trên tất cả là tình yêu tổ quốc, lòng tự hào tự tôn dân tộc  - Góc nhìn từ bờ bãi sông Đà, dòng sông mang vẻ đẹp của một “cố nhân”.  + Vẻ đẹp của nước Sông Đà gợi nhớ đến một trò chơi của con trẻ *“trước mắt thấy loang loáng như trẻ con nghịch chiếu gương vào mắt mình rồi bỏ chạy”*, đẹp một cách hồn nhiên và trong sáng.  + Vẻ đẹp của nắng sông Đà lại gợi nhớ đến thế giới Đường thi *“tôi nhìn cái miếng sáng lóe lên một màu nắng tháng ba Đường thi “Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu”.*  + Vẻ đẹp của bờ bãi sông Đà lại gợi nhớ đến thế giới thần tiên trong khu vườn cổ tích *“bờ sông Đà, bãi sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm trên sông Đà”…*  *- Nghệ thuật:*  + Hình ảnh, ngôn từ mới lạ; câu văn căng tràn, trùng điệp mà vẫn nhịp nhàng về âm thanh và nhịp điệu.  + Cách so sánh, nhân hoá táo bạo mà kì thú; lối tạo hình giàu tính mĩ thuật, phối hợp nhiều góc nhìn theo kiểu điện ảnh.  + Sự liên tưởng phong phú, độc đáo, từ ngữ chọn lọc, gợi cảm. | 0,75  0,5 |
|  |  | *c3. Nhận xét quan niệm về cái đẹp mà Nguyễn Tuân gửi gắm qua hình tượng sông Đà.*   * Nguyễn Tuân quan niệm cái đẹp phải gây ấn tượng mạnh. Vì vậy, ông thường miêu tả những cảnh đẹp tuyệt đích: hoặc phải thơ mộng, trữ tình đến mức tuyệt mĩ, hoặc hoành tráng đến dữ dội, dữ dằn. Sông Đà hội tụ được cả hai vẻ đẹp ấy nên hiện lên như một kì quan của tạo hoá. * Nguyễn Tuân là nhà văn cả đời đi tìm cái đẹp và qua hình tượng sông Đà, ta thấy quan niệm về cái đẹp sau Cách mạng của nhà văn: tìm kiếm và khai thác cái đẹp trong lòng cuộc sống hiện tại của cả dân tộc. | 0,5 |
|  |  | c4. *Đánh giá*  Đoạn trích đã tập trung khắc họa vẻ đẹp thơ mộng, trữ tình của Đà giang. Qua đó giúp người đọc thấy được sông Đà không chỉ là con sông hung bạo mà còn mang vẻ đẹp trữ tình. Đồng thời đoạn văn  cũng cho chúng ta thấy được phong cách nghệ thuật độc đáo, tài hoa uyên bác của một nghệ sĩ suốt đời đi tìm cái đẹp và tình yêu tha thiết  của nhà văn đối với quê hương, đất nước. | 0,5 |
|  |  | *d. Ngữ pháp, chính tả:*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  |  | *e. Sáng tạo*:  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề cần nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10,0** |